TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **167** /2024/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 24 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 2 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ B, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Hầu Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ B, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; 147; 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu H và anh Hầu Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Hầu Văn T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Hầu Anh T1, sinh ngày 22/12/2005 và Hầu Bảo N, sinh ngày 26/6/2013(Cháu T1 đã trưởng thành). Hai bên đã thống nhất thỏa thuận chị H sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu N cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả chị H 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002549 ngày 23/2/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Tòa án nhân dân tỉnhTN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *THADS TPTN;*
- *UBND P.Cam Giá;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

VŨ DUY CHINH